TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:16/2026/QĐST-HNGĐ	*Gia Lai, ngày 06 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - GIA LAI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị D
- *Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Phùng Thị Tố Trinh
2. Bà Võ Thị Phương Linh

Căn cứ vào các Điều 217, 218, 219, 235 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015,

X thấy vào ngày 06 tháng 3 năm 2026 nguyên đơn bà Lê Thị Bích T có đơn tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện và được HĐXX chấp nhận,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 160/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 11 năm 2025 về việc "Ly hôn", giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Bích T, sinh năm 1969.

Nơi cư trú: Thôn H, xã U, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1967.

Nơi cư trú: Thôn H, xã U, tỉnh Gia Lai.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án.

Về án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 3 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Hoàn trả lại cho bà Lê Thị Bích T số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0005065 ngày 11 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 *(bảy)* ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KT NV TAND tỉnh (01 bản);
- VKSND khu vực 12 (02 bản);
- THADS tỉnh Gia Lai (01 bản);
- Các đương sự (02 bản);
- Lưu hồ sơ vụ án (01 bản).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Dung